

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST

Ngày: 22- 9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Quý Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Cường.

2. Ông Nguyễn Hữu Thành.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 03/12/1965 tại tỉnh TTH; nơi cư trú: Số X, đường NTT, Tổ X, phường PB, thị xã HT, tỉnh TTH. Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn N (Chết); con bà: Nguyễn Thị X (Chết); chồng: Hồ Đắc N, con: có 04 người; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Q, sinh năm 2000. Địa chỉ: Tổ X, phường TC, thị xã HT, tỉnh TTH. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn T, sinh năm 1973. Địa chỉ: Tổ 10, phường TC, thị xã HT, tỉnh TTH. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản Cáo trạng số: 56/CT-VKS-Hth, ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TTH đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về hành vi phạm tội:

Khoảng 09 giờ ngày 07/01/2022, Nguyễn Thị Thu H (có giấy phép lái xe mô tô theo quy định), điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-030.57, đi trên đường bên phải, cạnh mương thoát nước (đường nội bộ cầu BC, phường PB), theo hướng từ đường SH ra đường Quốc lộ 1A. Khi đến đoạn rẽ đường trái của Quốc lộ 1A (trái, phải, tính theo hướng khám nghiệm là H - PL), thuộc phường PB, thị xã HT, tỉnh TTH; H điều khiển xe mô tô chuyển hướng từ bên trái đường đi qua bên phải đường để về nhà (nhà của H ở bên phải đường, gần vị trí xảy ra tai nạn), khi H điều khiển xe mô tô đã đi đến gần sát lề đường phải; cùng lúc này, có anh Nguyễn Q, (anh Q không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định), điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-108.18 (xe của ông Nguyễn T, cha ruột của Q), đi từ hướng H - PL vừa đến, anh Q đã không kịp xử lý, để phần phía trước xe mô tô tông vào phần bên phải xe mô tô của H, gây tai nạn.

Hậu quả: H và anh Q bị thương, phải đi cấp cứu tại bệnh viện; 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Vật chứng, Cơ quan Điều tra đã tạm giữ gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-030.57; 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-108.18; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số T098047 của Nguyễn Thị Thu H. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại mô tô cho các chủ sở hữu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số: 127-22/TgT ngày 14/02/2022, của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y tỉnh TTH, kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Q là: 76%. Vật gây, cơ chế hình thành: Các tổn thương do tác động tương hỗ với diện tày rộng, phù hợp do tai nạn giao thông gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số: 161-22/Tgt ngày 04/5/2022, của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y tỉnh TTH, kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Thu H là: 1%. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương mu bàn tay phải do vật tày tác động.

Tại bản kết luận định giá số: 13/KL-HĐĐGTS ngày 03/3/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã HT kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-10818, bị hư hỏng thiệt hại là: 3.910.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá số: 14/KL-HĐĐGTS ngày 03/3/2022, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thị xã HT kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-030.57, bị hư hỏng thiệt hại là: 2.470.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Q, đã thỏa thuận với nhau là bị cáo H bồi thường cho anh Q số tiền là: 20.000.000 đồng. Hiện bị cáo đã bồi thường số tiền trên, anh Q đã viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản Cáo trạng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ,

miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo; không xem xét về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

Ý kiến của bị hại: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra vào khoảng 09 giờ ngày 07/01/2022, tại Km 837+920, Quốc lộ 1A, thuộc phường Phú Bài, thị xã HT, tỉnh TTH. Lỗi chủ yếu là do bị cáo Nguyễn Thị Thu H, điều khiển xe mô tô chuyển hướng không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ; gây tai nạn, dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm anh Nguyễn Q bị tổn thương cơ thể 76%. Bị hại là anh Nguyễn Q cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định; không giảm tốc độ đến mức thấp nhất hoặc có thể dừng lại một cách an toàn khi có biển cảnh báo nguy hiểm, vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT của Bộ giao thông vận tải; khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm vào khung hình phạt nghiêm trọng, là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra. Nhưng khi xem xét quyết định hình phạt, xét cho bị cáo thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, khắc phục hậu quả; bản thân chưa có tiền án tiền sự; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; anh Nguyễn Q, cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định; không giảm tốc độ đến mức

thấp nhất hoặc có thể dừng lại một cách an toàn khi có biển cảnh báo nguy hiểm, vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT của Bộ giao thông vận tải; khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, là phụ nữ lớn tuổi, nên áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục, cũng đủ tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là hợp lý.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-030.57; 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75G1-108.18; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số T098047 của Nguyễn Thị Thu H. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại mô tô cho các chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số T098047 của Nguyễn Thị Thu H. Là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thu Hà phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu Hà phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H 01 (Một) năm, cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường PB, thị xã HT, tỉnh TTH nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân phường PB, thị xã HT, tỉnh TTH có trách nhiệm giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên xử: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1 số T098047 mang tên Nguyễn Thị Thu H cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H.

Hiện vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã HT, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an thị xã HT và Chi cục thi hành án dân sự thị xã HT.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TTH;
- VKSND tỉnh TTH;
- Sở Tư pháp tỉnh TTH;
- CQĐT thị xã HT;
- VKSND thị xã HT;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người CQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quý Vân